

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-ST
Ngày: 28-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Ngu và ông Hoàng Ngọc Phiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Miên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/HSST ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN VĂN T** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 15 tháng 05 năm 1985 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Đăng ký HKTT: Xóm L3, xã V, huyện P, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Dương Thị P (sinh năm 1953). Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 05. Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/6/2014 bị Công an huyện Phú Lương xử phạt 750.000 đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại Bản án số 108/HSST ngày 12/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, xử phạt Nguyễn Văn T 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Trong vụ án này, bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ, được tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 54/2021/HSST-CĐKNCT ngày 05/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương theo Lệnh tạm giam số 46/DCSHS-KTMT ngày 23/9/2021 của Công an huyện Phú Lương do có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1984 (có đơn xin xét xử vắng mặt); địa chỉ: Xóm T 4, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1972. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Xóm L3, xã V, huyện P, tỉnh T.

- Anh Dương Văn K, sinh năm 1971. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Xóm L7, xã V, huyện P, tỉnh T.

- Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1979. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Xóm L3, xã V, huyện P, tỉnh T.

- Anh Lều Văn C, sinh năm 1985. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Xóm L8, xã V, huyện P, tỉnh T.

- Anh Đỗ Văn Hải, sinh năm 1987. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Xóm Trung T 1, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1978. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ: Xóm L3, xã V, huyện P, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng 26/5/2021, anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1984, trú tại xóm Trung T 4, xã Vô Tranh, cùng với Đỗ Văn T; Đỗ Văn H; Lều Văn C; Nguyễn Văn Khuyến đều trú tại xã Vô Tranh đến khai thác gỗ keo thuê cho gia đình anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1962, trú tại xóm Liên Hồng 3, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Nhóm trên đi 04 xe mô tô đến đồi cây nhà anh T để tiến hành khai thác gỗ. Anh Thắng đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, biển kiểm soát 20E1-302.67 đến nơi và dựng ở đường đất dưới chân đồi cùng với 03 xe mô tô của nhóm, tại đây anh T trả cho anh Thắng 2.500.000đ là tiền công khai thác cây, anh Thắng nhận tiền cất vào chiếc ví da cùng với số tiền của anh Thắng có trước đó là 150.000 đồng rồi để ví vào trong cốp xe khóa lại và đi lên đồi cách vị trí dựng xe khoảng 20m cắt gỗ cùng với nhóm. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, cả nhóm nghỉ làm lấy xe đi về nhà khi về đến nhà anh Thắng kiểm tra phát hiện bị

mất chiếc ví để trong cốp xe có 2.650.000 đồng cùng toàn bộ giấy tờ xe, nên đã làm đơn trình báo với công an xã Vô Tranh, Công an huyện Phú Lương để làm rõ.

Căn cứ tài liệu xác minh, thu thập ngày 27/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lương đã triệu tập Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, trú tại xóm Liên Hồng 3, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương đến làm việc, T đã tự giác khai nhận:

T là người nghiện ma túy, do quen biết nhà anh T là người trú cùng xóm cách nhà T khoảng 100m, đang thuê người khai thác gỗ keo ở đồi cây sau nhà. Khoảng 08 ngày 26/5/2021, T đi bộ từ nhà đến khu vực đồi cây của gia đình anh T với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến nơi T thấy tại đường đất ở chân đồi có dựng 04 xe mô tô và không có người trông coi, T đến nơi dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wave RSX biển kiểm soát 20E1-302.67 là xe của anh Thắng, dùng tay trái cây mép dưới của yên xe, tay phải luồn vào phía trong thùng để đồ dưới yên xe máy lục soát và lấy được một ví giả da màu nâu vàng. T mở ví kiểm tra thấy trong ví có số tiền 2.650.000 đồng gồm 05 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. T lấy toàn bộ số tiền trên cất vào túi quần đang mặc trên người, còn chiếc ví cùng với các giấy tờ tùy thân của anh Thắng, T vứt tại taluy đồi cách nhà T khoảng 30m. Sau khi trộm cắp được tiền T gọi một chiếc xe taxi của Công ty TNHH vận tải Miền Bắc (Bình An) do anh Đỗ Văn Hải, sinh năm 1987, trú tại xóm Trung T 1, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương điều khiển rồi rủ Nguyễn Văn B, sinh năm 1978, trú tại xóm Liên Hồng 3, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương là anh trai ruột của T đến khu vực phường Tân Long, T phố Thái Nguyên mua 700.000 ma túy về sử dụng, số tiền còn lại T đã trả cước xe taxi, tiền qua trạm BOT và chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú lương đã thu giữ tại taluy đường phía sau nhà T 01 ví giả da màu nâu vàng, trong có 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20E1-302.67, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô, đều mang tên Nguyễn Duy T, 01 thẻ bảo hành thiết bị chống trộm. Toàn bộ số tài sản này đã được trả lại cho anh Thắng là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

Về phần dân sự: Anh Thắng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 73/CT-VKSPL ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng: Khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí và quyền kháng cáo, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, xác định việc khởi tố, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa cho bị hại là anh Nguyễn Duy T và anh Thắng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng. Quá trình điều tra, anh Thắng và những người làm chứng không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia nên việc vắng mặt những người này tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T T khẩn khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 08 giờ ngày 26/5/2021, tại xóm Liên Hồng 3, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn T có hành vi cạy cốp xe mô tô để trộm cắp một chiếc ví trong có số tiền 2.650.000 đồng của anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1984, trú tại xóm Trung T 4, xã Vô Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, toàn bộ số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu T tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương.

[5] Nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đã 01 lần bị Công an huyện Phú Lương xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; 01 lần bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương xử phạt về tội trộm cắp tài sản. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[7] Hình phạt:

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phú lương đã thu giữ tại taluy đường phía sau nhà T 01 ví giả da màu nâu vàng, trong có 01 chứng minh thư nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 20E1-302.67, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của xe mô tô, đều mang tên Nguyễn Duy T, 01 thẻ bảo hành thiết bị chống trộm. Toàn bộ số tài sản này đã được trả lại cho anh Thắng là chủ sở hữu quản lý, sử dụng.

[9] Trách nhiệm dân sự: Anh Thắng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Trong vụ án này theo T khai, T cùng với Nguyễn Văn B sử dụng số tiền T trộm cắp được đi mua ma túy về cùng sử dụng, tuy nhiên T không nói cho Ba biết đó là tiền do trộm cắp mà có, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì chỉ có lời khai của T và Ba, số ma túy đã sử dụng hết, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý T và Ba về hành vi này.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 47 BLHS; Điều 106, 135, 136 BLTTHS 2015; Luật phí, lệ phí 2015; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành bản án này.

2. Trách nhiệm dân sự: Không.

3. Biện pháp tư pháp: Không.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

5. Quyền kháng cáo bản án: Thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án đối với bị hại./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Lương;
- CQCSĐT Công an huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Nhà tạm giữ CAH Phú Lương;
- Bị cáo, Bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Khánh